

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

Số TT	Họ và Tên	Mã Hội viên	Ngày sinh	CMND/ CCCD	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đề nghị cấp CCHN	Hạng	Mã số CCHN
1	Nguyễn Quang Hải	SCL50927TUQ	25/08/1985	008085006754	Kiến trúc sư ngành Kiến trúc	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00038081
2	Nguyễn Văn Trang	SCL51456TUQ	21/10/1983	030083013498	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00162030
3	Hoàng Thái Đại	SCL51464LCA	21/02/1991	010091005672	Kỹ sư ngành Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200744
4	Bành Hồng Quân	SCL51485HAT	03/10/1990	042090020440	Kỹ sư Điện công nghiệp và Dân dụng	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00135973
5	Nguyễn Thị Bảo Yến	SCL51420HUY	26/02/1986	024186012134	Kỹ sư ngành Điện - Tự động hóa XNCN	Định giá xây dựng	II	SCL-00080980
6	Hoàng Đức Cường	SCL51454TUQ	01/02/1975	008075006824	Kỹ sư Liên ngành Cơ - Điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00122535
7	Nguyễn Ngọc Tuyền	SCL51462HNA	05/12/1992	035092004378	Kỹ sư Hệ thống điện	Định giá xây dựng	III	SCL-00125619
8	Trần Thị Hoan	SCL51498HUY	02/11/1986	022186000757	Kỹ sư ngành Tin học kinh tế	Định giá xây dựng	II	SCL-00080993
9	Cao Quang Minh	SCL51501PHT	03/07/1973	025073017764	Kỹ sư Xây dựng ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00199077

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

10	Bùi Thanh Hưng	SCL51502PHT	30/10/1986	025086019611	Kỹ sư Hệ thống điện ngành Kỹ thuật điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200745
11	Chữ Trọng	SCL51503PHT	10/08/1982	025082009428	Kỹ sư Hệ thống điện	Định giá xây dựng	III	SCL-00200746
12	Nguyễn Việt Anh	SCL51504PHT	13/11/1984	025084021128	Kỹ sư ngành Xây dựng	Định giá xây dựng	III	SCL-00200747
13	Nguyễn Hoàng Đương	SCL51465HAG	19/08/1974	008074001149	Kỹ sư ngành Điện khí hóa - Cung cấp điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00198137
14	Đặng Hà Dũng	SCL51466HAG	27/05/1976	002076001390	Kỹ sư Liên ngành cơ - điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00156584
15	Nguyễn Việt Tuấn	SCL51500HAG	30/11/1989	002089001789	Cử nhân Kỹ thuật điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200748
16	Trần Xuân Thắng	SCL50888NAD	27/05/1978	036078009744	Kỹ sư Hệ thống điện ngành Điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00188277
17	Lê Văn Mạnh	SCL51497HAP	26/12/1980	031080000983	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	II	SCL-00080995
18	Nguyễn Ngọc Sang	SCL51505HAT	02/09/1991	042091018994	Kỹ sư Hệ thống điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200749
19	Hà Minh Tấn	SCL51453TUQ	01/06/1983	008083005786	Kỹ sư Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200750
20	Nguyễn Hoàng	SCL51455TUQ	21/05/1997	008097007368	Kỹ sư Kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200751

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

21	Mã Văn Trung	SCL51457TUQ	13/02/1988	008088004373	Kỹ sư Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200752
22	Nguyễn Văn Minh	SCL51458TUQ	04/03/1968	008068002224	Kỹ sư Điện khí hóa xí nghiệp	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00122530
23	Phạm Trung Kiên	SCL51459TUQ	30/11/1986	008086009342	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200753
24	Đặng Đức Tuấn	SCL51482HOB	23/04/1973	017073005693	Kỹ sư Kỹ thuật điện (Chuyên ngành Hệ thống điện)	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	II	SCL-00036602
25	Bùi Quang Điệp	SCL51499NIB	03/11/1994	037094012031	Kỹ sư Xây dựng công trình điện	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200754
26	Hà Văn Mỹ	SCL51580HAN	10/11/1969	001069025848	Kỹ sư Xây dựng ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200755
27	Hoàng Tử Biển	SCL51581HAT	18/08/1990	042090019722	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00073136
28	Vũ Hải Long	SCL51582HAN	28/09/1983	014083000045	Kiến trúc sư ngành Kiến trúc Công trình	Quản lý dự án công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200756
29	Đinh Trọng Hiếu	SCL51583HAN	01/11/1980	001080046796	Kỹ sư Hệ thống điện ngành Điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00200757
30	Trình Mạnh Tuấn	SCL51584HAN	19/09/1978	022078004151	Kỹ sư Xây dựng cầu đường bộ ngành Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00088811

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

31	Nguyễn Nam Hưng	SCL60653DNA	18/01/1986	049086013772	Kỹ sư Xây dựng DD&CN ngành Kỹ thuật Xây dựng Công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00031699
32	Đỗ Chánh Giác	SCL60664HCM	26/10/1980	079080021155	Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00060635
33	Nguyễn Gia Khánh	SCL60665DNA	23/01/1992	048092002829	Kỹ sư ngành Tin học Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200758
34	Nguyễn Ngọc Tùng	SCL60667HCM	17/12/1982	079082010848	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00200759
35	Lê Thành Lộc	SCL60668DNA	26/08/1995	048095007040	Kỹ sư Kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00200760
36	Huỳnh Bá Thiên Ân	SCL60669HCM	14/12/1993	079093014799	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200761
37	Trần Hồng Quang	SCL60671DNA	29/12/1985	048085007337	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng. Chuyên ngành : Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200762
38	Phùng Trung Dũng	SCL60672QUB	15/05/1991	044091000328	Kỹ sư ngành Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200763
39	Nguyễn Thanh Hiếu	SCL60521DNA	03/06/1982	052082010771	Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng Công trình. Chuyên ngành: Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00191735

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

40	Bùi Minh Quang	SCL60637DNA	15/04/1998	048098003726	Kỹ sư ngành Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200764
41	Nguyễn Thanh Tùng	SCL41000BDG	28/04/1981	091081001424	Kỹ sư ngành Xây dựng (Dân dụng & Công nghiệp)	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00062073
42	Trần Minh Vương	SCL41005BID	11/09/1995	052095005815	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200765
43	Nguyễn Văn Tuấn	SCL41015DON	29/06/1992	075092018205	Kỹ sư Kỹ thuật Nhiệt - Điện lạnh	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00008006
44	Đỗ Thị Thu Trang	SCL51516HAN	31/10/1982	034182000444	Kỹ sư ngành Kỹ thuật Tài nguyên nước	Định giá xây dựng	II	SCL-00068806
45	Trần Đình Phúc	SCL60626DNA	07/09/1983	049083004907	Kỹ sư Xây dựng Thủy Lợi - Thủy điện - Cấp thoát nước	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00075956
46	Nguyễn Nam Thắng	SCL60628DNA	06/09/1973	033073010099	Kỹ sư ngành Xây dựng dân dụng & công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00025540
47	Đinh Thị Lan Anh	SCL50793HAN	18/08/1981	036181011744	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	Quản lý dự án công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00001726
48	Đào Đắc Nghiêm	SCL50944HAP	22/07/1971	002071005352	Kỹ sư xây dựng ngành Xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng-công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00049646

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

49	Hồ Sỹ Cương	SCL51031NGA	07/08/1994	040094025916	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Quản lý dự án công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00189406
50	Nguyễn Trung Hưng	SCL40991KIG	17/04/1983	042083017280	Kỹ sư Xây dựng ngành Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Định giá xây dựng	II	SCL-00008539
51	Phạm Thành Đồng	SCL40992LAD	15/12/1992	037092006275	Kỹ sư xây dựng công trình giao thông (Xây dựng cầu đường)	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng-công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00120242
						Định giá xây dựng	III	
52	Huỳnh Minh Quang	SCL40993QUN	10/09/1993	049093009875	Kỹ sư ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (Xây dựng công trình thủy - Thềm lục địa)	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng-công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00176494
53	Nguyễn Đình Đại	SCL40994HCM	26/08/1994	052094016875	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng-công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00159633
54	Trần Ngọc Dương	SCL41126BDG	15/03/1987	044087005770	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	II	SCL-00045466
55	Nguyễn Huy Thông	SCL41122TIG	04/07/1996	082096000522	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200766
56	Đinh Hồng Phong	SCL41123HAN	07/09/1993	001093008087	Kỹ sư Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00042001
57	Trần Hoàng Nguyên	SCL41124HCM	04/12/1991	046091000036	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00075245

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

58	Nguyễn Hữu Trí	SCL41125HCM	13/05/1996	079096020195	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Định giá xây dựng	III	SCL-00200767
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	
59	Nguyễn Trường Sinh	SCL41128NIT	10/02/1998	058098003789	Kỹ sư ngành Kỹ thuật xây dựng (Xây dựng dân dụng và công nghiệp)	Định giá xây dựng	III	SCL-00200768
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	
60	Nguyễn Thị Lệ	SCL41129HCM	07/01/1990	040190031854	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Định giá xây dựng	II	SCL-00075212
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	
61	Nguyễn Văn Thịnh	SCL41130HCM	18/09/1987	052087000368	Kỹ sư ngành Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Định giá xây dựng	III	SCL-00028899
62	Đặng Trọng Tiến	SCL41131HCM	21/04/1990	040090018389	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00075213
63	Lê Quang Huy	SCL41002QNG	20/11/1998	051098006921	Kỹ sư Kỹ thuật Nhiệt	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200769
64	Nguyễn Văn Thanh	SCL41003HCM	17/06/1987	026087006035	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật nhiệt - lạnh	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00148544
65	Trương Lâm Bình	SCL51513HAN	14/10/1988	035088001605	Kỹ sư Xây dựng Cầu - Đường	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00104846

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

www.scl.org.vn
 info@scl.org.vn
 www.youtube.com/c/SCLVN
 www.facebook.com/scl.org.vn
twitter.com/SCL_Vietnam
www.linkedin.com/company/sclvn/
 24 Nguyễn Cửu Vân, P.17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

66	Nguyễn Bá Khương	SCL51514HAP	29/05/1986	031086005556	Kỹ sư ngành Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200770
67	Đình Quang Trụ	SCL51517THH	20/03/1994	038094025517	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200771
68	Lương Xuân Hoàn	SCL51520THB	14/08/1991	034091000562	Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng. Chuyên ngành: Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200772
69	Tạ Văn Sử	SCL51523HAN	11/11/1986	001086008839	Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200773
70	Nguyễn Thế Toàn	SCL51524HAN	29/06/1990	001090028879	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật Điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00200774
					Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng (Xây dựng dân dụng và công nghiệp)	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	
71	Vũ Châu Tuấn	SCL51642HAN	11/08/1976	034076000012	Kỹ sư ngành Khai thác mỏ	Định giá xây dựng	III	SCL-00024740
72	Nguyễn Duy Thắng	SCL51645HAN	13/11/1985	040085031139	Kỹ sư ngành Địa chất công trình - ĐKT	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00054450
73	Phạm Quang Dũng	SCL60615QUN	17/08/1993	049093021344	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200775

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

74	Đỗ Việt Cường	SCL50898SOL	16/06/1990	014090011940	Kỹ sư Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200776
75	Nguyễn Văn Tuấn	SCL50903THN	24/12/1982	019082001319	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00193209
76	Nguyễn Tuấn Mạnh	SCL50912HAN	19/12/1988	001088007610	Kỹ sư Kỹ thuật điện (Chuyên ngành Hệ thống điện)	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00072343
77	Trần Minh Nghĩa	SCL51410HAN	26/06/1979	022079002582	Kỹ sư Hệ thống Điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00150005
78	Đặng Văn Nhung	SCL51411HAN	18/04/1976	033076014641	Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00125944
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	
79	Lâm Hồng Sơn	SCL51414HAN	18/04/1983	036083000227	Kỹ sư Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00161395
80	Nguyễn Bình Huy	SCL51415THN	19/04/1997	019097008441	Kỹ sư Kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00161393
81	Bùi Quang Hè	SCL51428HAN	28/02/1988	001088009919	Kỹ sư Kỹ thuật điện, điện tử	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00194731
82	Nguyễn Xuân Minh	SCL51429BAN	09/10/1995	027095008917	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200777
83	Trần Minh Sang	SCL51430BAN	12/07/1980	027080009164	Kỹ sư Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200778
84	Lại Đắc Hải	SCL51431BAN	03/10/1983	027083002261	Kỹ sư Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200779

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

85	Trần Mạnh Thắng	SCL51432HAN	14/09/1988	036088011023	Kỹ sư Kỹ thuật điện (Chuyên ngành Hệ thống điện)	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200780
86	Lê Minh Tuấn	SCL51433HAN	26/12/1992	020092000039	Kỹ sư Công trình điện khí và Tự động hóa	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200781
87	Lê Việt Phương	SCL51434HAN	20/03/1988	036088003041	Kỹ sư Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa (Chuyên ngành Điều khiển tự động)	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200782
88	Cao Văn Tuấn	SCL51435HAP	03/04/1998	031098007189	Kỹ sư Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa. Chuyên ngành Tự động hóa hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200783
89	Nguyễn Văn Khánh	SCL51436HAP	09/10/1987	031087004399	Kỹ sư Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200784
90	Trần Quốc Anh	SCL51446THN	18/08/1992	019092000779	Kỹ sư Kỹ thuật điện	Định giá xây dựng	III	SCL-00092862
91	Tạ Bá Thuyên	SCL51447THB	23/03/1979	034079010999	Kỹ sư Kỹ thuật điện (Chuyên ngành Hệ thống điện)	Định giá xây dựng	II	SCL-00038153
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	
92	Vũ Hoàng Nhật Minh	SCL51450NIB	12/03/1994	037094012118	Kỹ sư Quản lý năng lượng	Định giá xây dựng	II	SCL-00157966
93	Phạm Công Tuấn	SCL51452NAD	22/08/1997	036097013207	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00165286
94	Phạm Quang Thụ	SCL51461SOL	08/08/1980	026080011134	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200785
95	Phạm Văn Hùng	SCL51467LAC	29/05/1979	019079000694	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00156963
96	Nguyễn Hưng Hải	SCL51468LAC	30/11/1978	001078003399	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Định giá xây dựng	III	SCL-00200786

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

97	Mai Quang Hiến	SCL51469LAC	30/05/1981	010081005032	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00156960
98	Nguyễn Văn Thành	SCL51470LAC	06/07/1984	026084008900	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện	Định giá xây dựng	III	SCL-00200787
99	Trịnh Hoài An	SCL51471LAC	05/11/1993	011193003146	Tốt nghiệp Trung cấp Điện dân dụng	Định giá xây dựng	III	SCL-00200788
100	Vũ Thị Ninh	SCL51472LAC	17/01/1984	012184000193	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Định giá xây dựng	III	SCL-00200789
101	Nguyễn Thanh Hải	SCL51473HAP	13/05/1978	001078042266	Kỹ sư Kỹ thuật điện (Chuyên ngành Hệ thống điện)	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200790
102	Lê Đức Hưng	SCL51479HAN	09/01/1977	022077002623	Kỹ sư Kỹ thuật Điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	SCL-00200791
103	Nguyễn Huy Hoàng	SCL51480HAN	04/03/1984	027084000458	Kỹ sư Kỹ thuật viễn thông ngành CNTT - Kỹ thuật Viễn thông	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	SCL-00200792
104	Đinh Thị Ngọc Phượng	SCL51496HAN	17/10/1987	025187000444	Kỹ sư ngành Công nghệ KTD - Chuyên ngành Hệ thống điện	Định giá xây dựng	II	SCL-00080998
105	Phạm Đình Tuấn	SCL60674DNA	01/04/1979	048079006028	Kỹ sư ngành Xây dựng Cầu Đường	Định giá xây dựng	II	SCL-00049868
106	Trần Thị Anh Thi	SCL60675DNA	23/02/1983	048183003027	Kỹ sư ngành Kinh tế Xây dựng và QL dự án	Định giá xây dựng	II	SCL-00049870
107	Trần Thị Như Hiếu	SCL60676DNA	04/08/1986	049186013762	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	II	SCL-00049866
108	Vũ Đức Duy	SCL60677DNA	10/03/1983	048083005154	Kỹ sư chất lượng cao ngành Sản xuất tự động	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200793

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

109	Phạm Ngọc Tiến	SCL60678DNA	01/01/1980	048080006340	Kỹ sư ngành Điện Kỹ thuật	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200794
110	Nguyễn Khánh Hà	SCL60680DNA	11/08/1983	048183008368	Kỹ sư ngành Xây dựng Dân dụng và CN	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00151181
111	Hoàng Ánh	SCL60681DNA	16/04/1985	048085006050	Kỹ sư ngành Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00130892
112	Nguyễn Thượng Lĩnh	SCL60684DNA	28/04/1976	001076057984	Kỹ sư ngành Xây dựng Cầu Đường	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200795
113	Trương Văn Minh	SCL60685DNA	10/12/1978	049078023866	Kỹ sư ngành Điện kỹ thuật	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200796
114	Dương Thái Bình	SCL60686QUN	10/06/1981	049081009146	Kỹ sư Điện – Điện tử	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200797
115	Nguyễn Văn Sơn	SCL60687DNA	07/06/1973	040073018180	Kỹ sư xây dựng ngành Kinh tế xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00114891
116	Hoàng Anh Tuấn	SCL60691DNA	21/06/1994	048094006481	Kỹ sư ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Định giá xây dựng	III	SCL-00198727

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

www.scl.org.vn
 info@scl.org.vn
 www.youtube.com/c/SCLVN
 www.facebook.com/scl.org.vn
twitter.com/SCL_Vietnam
 www.linkedin.com/company/sclvn/
 24 Nguyễn Cửu Vân, P.17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

117	Võ Trần Thắng	SCL60692KHH	02/05/1970	038070022435	Kỹ sư Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00074755
118	Nguyễn Tuấn Anh	SCL50791HAN	01/11/1991	001091016880	Kỹ sư Cấp thoát nước	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00200798
119	Vũ Đình Nam	SCL51355HAN	03/08/1995	001095005166	Kỹ sư Điện - Điện Tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00200799
120	Nguyễn Đức Giang	SCL51358HAN	21/09/1986	001086039435	Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật Cơ khí	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00199323
121	Phan Nhật Kiêm Vương	SCL60599QUN	03/01/1992	049092011681	Kỹ sư Kỹ thuật điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00133754
122	Đặng Ngọc Hoàng	SCL60600QUN	25/08/2000	049200013389	Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III	SCL-00200800
123	Trần Đình Trọng	SCL60602DNA	28/02/1989	045089002642	Kỹ sư ngành Công nghệ Nhiệt - Điện lạnh	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00200801
124	Nguyễn Đôn Khải	SCL60603TTH	02/06/1977	046077009054	Kỹ sư Xây dựng ngành Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00045253
						Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	
125	Tôn Thất Quang Minh	SCL60604TTH	21/05/1985	046085004283	Kỹ sư ngành Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00003009
						Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

126	Trần Minh Chiến	SCL60605TTH	08/09/1976	046076013077	Kỹ sư ngành Điện Kỹ Thuật	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00027612
127	Trần Xuân Diệu	SCL60606TTH	13/02/1976	046076017875	Kỹ sư Xây dựng ngành Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00045684
128	Đặng Ngọc Linh	SCL60607DNA	08/05/1986	049086004332	Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng Công trình	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00087924
129	Phạm Phước Nhân	SCL60509TTH	30/01/1990	046090008759	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00200802
130	Trần Đình Duẩn	SCL51439THB	04/05/1969	034069006208	Kỹ sư Điện ngành Điện nông nghiệp	Định giá xây dựng	III	SCL-00083105
131	Nguyễn Văn Hưng	SCL51399NAD	06/01/1988	036088022701	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00148742
132	Hồ Ngọc Tài	SCL40686BIT	30/06/1995	060095014051	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00200803
133	Lê Giáp Dũng	SCL51312NIB	06/05/1994	037094002712	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	SCL-00199050
134	Vũ Văn Du	SCL51359NAD	23/06/1995	036095019186	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00199051

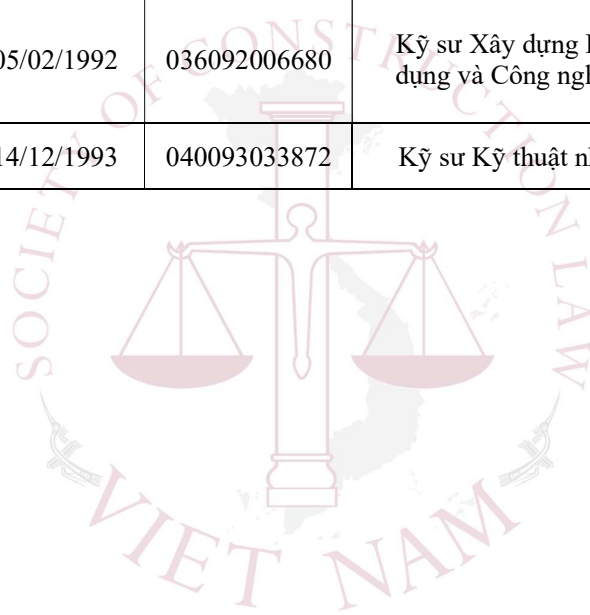
HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

www.scl.org.vn
 info@scl.org.vn
 www.youtube.com/c/SCLVN
 www.facebook.com/scl.org.vn
twitter.com/SCL_Vietnam
 www.linkedin.com/company/sclvn/
 24 Nguyễn Cửu Vân, P.17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ.CC-SCLVN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

135	Vũ Công Đoàn	SCL51366LAS	19/10/1990	034090020030	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình thủy	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00200804
						Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	
136	Nguyễn Trường Thái	SCL51365HAP	05/02/1992	036092006680	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II	SCL-00165005
137	Lê Tuấn Anh	SCL51309NGA	14/12/1993	040093033872	Kỹ sư Kỹ thuật nhiệt	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II	SCL-00184713



HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

www.scl.org.vn
 info@scl.org.vn
 www.youtube.com/c/SCLVN
 www.facebook.com/scl.org.vn
twitter.com/SCL_Vietnam
 www.linkedin.com/company/sclvn/
 24 Nguyễn Cửu Vân, P.17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM